

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” trên địa bàn thành phố Đà Lạt

Thực hiện Kế hoạch số 106-KH/TU, ngày 10/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” (viết tắt là Nghị quyết 33-NQ/TW), Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

Kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Đặc điểm tình hình

Đà Lạt là thành phố đô thị loại I - Trung tâm hành chính, kinh tế, chính trị, văn hóa, du lịch của tỉnh; diện tích tự nhiên hiện nay của thành phố là 391,15 km², trong đó 12 phường và 04 xã; dân số tính đến cuối năm 2022 là 258.014 người, thành phần dân cư có nguồn gốc từ nhiều miền của đất nước.

Đà Lạt có 20 dân tộc đang sinh sống, trong đó đồng bào các dân tộc thiểu số trên 11.875 người, chiếm 4,6%; cộng đồng các dân tộc đan xen cư trú ở hầu hết 24 thôn và 225 tổ dân phố, đông nhất là dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên, chủ yếu là dân tộc K'Ho với 814 hộ, 3.827 người, tập trung ở tổ dân phố Măng Lin, Phường 7 và các thôn 1, 2, 3, 5, 6 ở xã Tà Nung. Các dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố có đời sống văn hóa đa dạng và phong phú, đã góp phần tạo nên bản sắc văn hóa cho tỉnh Lâm Đồng nói chung và thành phố Đà Lạt nói riêng. Bên cạnh đó, Đà Lạt là thành phố được các cơ quan trung ương, khu vực, tỉnh tổ chức nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật, là nơi để lại nhiều tình cảm tốt đẹp trong lòng du khách mỗi lần ghé thăm, nhiều văn nghệ sỹ đặc biệt ấn tượng về thành phố và đã có nhiều bài thơ ca được sáng tác.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố luôn phát huy truyền thống anh hùng của quê hương, đoàn kết, phấn đấu, đẩy mạnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt ở mức ổn

định trong các năm qua, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả đó cùng với đặc thù của sự đa dạng, đầy bản sắc văn hóa của các dân tộc đã tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sự nghiệp văn hoá, xã hội phát triển, là nhân tố quan trọng để thực hiện các chương trình hành động của tỉnh, thành phố về thực hiện NQ 33-NQ/TW.

2. Bối cảnh thực hiện

Trải qua quá trình 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, thành phố có nhiều thuận lợi trong việc triển khai thực hiện, đó là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến thành phố và có những chủ trương lớn từ trung ương, tỉnh đã góp phần quan trọng cho sự chỉ đạo phát triển trên tất cả các mặt, trong đó phát triển về con người, văn hóa, kinh tế - xã hội, tạo đà cho việc xây dựng và phát triển văn hóa, phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”.

Bên cạnh những thuận lợi còn có không ít khó khăn tác động đến việc triển khai thực hiện, đó là các thế lực thù địch, phản động luôn đẩy mạnh âm mưu “diễn biến hòa bình” với thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá; những tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường và quá trình hội nhập đã xuất hiện tâm lý thực dụng, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một số cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, thành phố đang trong quá trình phát triển sẽ không tránh khỏi một số vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, môi trường, đô thị..., ý thức chấp hành pháp luật, chấp hành các quy ước, hương ước của cộng đồng trong một bộ phận Nhân dân đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và việc triển khai nội dung của Nghị quyết 33-NQ/TW trên địa bàn thành phố.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO QUẢN TRIỆT, HỌC TẬP, TUYÊN TRUYỀN; KIỂM TRA, GIÁM SÁT; SƠ KẾT, TỔNG KẾT

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền

Tiếp thu tinh thần Nghị quyết 33-NQ/TW và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt đã ban hành Kế hoạch số 211-KH/ThU, ngày 04/8/2014 để tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết. Thành phố đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt và mở 68 lớp với 12.000 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, chức sắc, chức việc tôn giáo tham gia học tập, nghiên cứu; đồng thời chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các tổ chức cơ sở đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân.

Trên cơ sở Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt đã ban hành Chương trình hành động số 02-CTr/ThU, ngày 12/8/2015 và Ủy ban nhân dân thành phố

Đà Lạt ban hành Kế hoạch số 2042/KH-UBND ngày 20/4/2015 để triển khai thực hiện.

Trên cơ sở đó, chính quyền thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đã có kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW. Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy đảng, chính quyền từ thành phố đến cơ sở đều có sự kế thừa từ nội dung theo tinh thần Kết luận số 51-KL/TW, ngày 22/7/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về việc *“Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”*; Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) *“Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”*; Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về *“Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại gây huỷ hoại đạo đức xã hội”*; đặc biệt là gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và các chuyên đề học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-L/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *“Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hoá”* và các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ.

Trên tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng, Thường trực Thành ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo, Trung tâm Chính trị Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền sâu rộng về nội dung cốt lõi trong Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 89-CTr/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng, Chương trình hành động số 02-CTr/ThU của Thành ủy Đà Lạt và chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của cấp ủy cơ sở đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng nhiều phương thức, như là thông qua các lớp bồi dưỡng tại Trung tâm Chính trị; các lớp học tập, quán triệt tại các tổ chức cơ sở Đảng, trong buổi sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chi bộ, đảng bộ; qua hoạt động của các tổ chức đoàn thể; các đơn vị trường học; thông qua phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* và qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao của cơ quan, đơn vị và địa phương trên toàn thành phố. Đặc biệt là được lồng ghép trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó đã góp phần làm rõ thêm quan điểm, nội dung và tinh thần chỉ đạo trong công cuộc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Để triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch 79-KH/ThU, ngày 04/4/2022 của về triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Kế hoạch 144-KH/ThU, ngày 14/02/2023 về tổ chức

các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về văn hóa Việt Nam” (1943 - 2023) trên địa bàn thành phố Đà Lạt để thực hiện tinh thần Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 136-KH/TU, ngày 12/8/2020 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW. Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, nhằm đảm bảo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng và phát triển văn hóa; mỗi cấp ủy đảng phải xác định rõ nội dung chỉ đạo, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc là hết sức quan trọng, phải đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai theo những nội dung cụ thể, trong đó: *“Xác định phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới trên trục xuyên suốt là phát triển văn hóa, con người Việt Nam, trọng tâm chính là khơi dậy khát vọng xây dựng đất nước hùng cường”* theo tinh thần Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI) về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*.

Nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động trên lĩnh vực hoạt động văn hóa, thành phố đã ban hành nhiều kế hoạch để tổ chức thực hiện, trong đó ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện *“Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030”*; Kế hoạch thực hiện đề án *“Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2030”* trên địa bàn thành phố Đà Lạt; Kế hoạch triển khai thực hiện *“Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh”* và hướng dẫn các phường trình tự, thủ tục xét công nhận phường đạt chuẩn đô thị văn minh; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2026 trên địa bàn thành phố.

Chỉ đạo khảo sát, điều tra dư luận xã hội về kết quả 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”* trên địa bàn thành phố Đà Lạt (gửi kèm theo phụ lục).

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thành ủy về thực hiện tinh thần Nghị quyết 33-NQ/TW được triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, tạo sự lan tỏa trong Nhân dân, tác động tích cực đến mọi mặt của đời sống xã hội; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị đã nhận thức ngày càng rõ hơn trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, người Đà Lạt phát triển một cách toàn diện, coi đây là nhân tố quan trọng, tạo tiền đề để góp phần xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh, đáp ứng yêu cầu trong xu thế phát triển, hội nhập quốc tế trong cuộc cách mạng công nghiệp hiện nay.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát Nghị quyết 33-NQ/TW được Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Thành ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên (*Đảng ủy xã Tà Nung và cá nhân đồng chí Bí thư Đảng ủy; Chi bộ Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố Đà Lạt và đồng chí Bí thư chi bộ - Trưởng phòng*). Ngoài ra, cơ quan chức năng của thành phố (*Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Công an thành phố, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (Đội kiểm tra 178) kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa*); Cơ quan tham mưu, quản lý hoạt động văn hóa, thông tin được triển khai thường xuyên; nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa nói chung và kinh doanh dịch vụ văn hóa nói riêng hàng năm đạt được nhiều kết quả. Đối với công tác quản lý hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa: Cơ quan chức năng đã tích cực triển khai hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành và phối hợp tốt trong công tác kiểm tra liên ngành góp phần duy trì ổn định trật tự xã hội trên địa bàn, định hướng hoạt động văn hóa, thông tin pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm từ đó kiểm chế, triệt phá kịp thời các hành vi lợi dụng kinh doanh dịch vụ văn hóa để lưu hành văn hóa phẩm độc hại. Trong 10 năm qua, đã duy trì thường xuyên công tác kiểm tra các dịch vụ văn hóa, tiến hành kiểm tra 102 lượt các dịch vụ văn hóa và 373 lượt các cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử; cấp phép 38 giấy phép kinh doanh karaoke, và 108 giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; qua kiểm tra tình hình hoạt động của các loại hình này ngày càng đi vào nề nếp, các loại hình dịch vụ như hát cho nhau nghe, karaoke, internet hoạt động ổn định, không còn là cơn sốt tiềm ẩn nguy cơ dấu hiệu tệ nạn xã hội.

3. Công tác sơ kết, tổng kết

Năm 2019, Thành ủy xây dựng sơ kết 05 năm triển khai thực Nghị quyết 33-NQ/TW và đã ban hành Công văn số 740-CV/ThU, ngày 19/3/2019 chỉ đạo yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo tinh thần Kế hoạch số 73-KH/TU, ngày 05/3/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”.

Năm 2024, trên cơ sở Kế hoạch số 106-KH/TU, ngày 10/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Công văn 1360-CV/ThU, ngày 26/02/2024 để yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng báo cáo kết quả 10 năm triển khai thực hiện.

Việc sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*” được Thành ủy nghiêm túc triển khai thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội từ thành phố đến thôn, tổ dân phố đã quan tâm, chăm lo và có nhiều giải pháp để xây dựng phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ mới; mỗi cơ quan, đơn vị, gia đình, xã hội đã chủ động đầu tư chăm lo phát triển văn hóa, nhất là chăm lo bồi dưỡng trí tuệ, đạo đức, lối sống bằng nhiều cách khác nhau như là sinh hoạt, vui chơi, giải trí, luyện tập sức khỏe; các phương tiện phục vụ cho sinh hoạt, dịch vụ văn hóa của gia đình, cơ quan, doanh nghiệp ngày càng được bổ sung, nâng cấp.

Bản sắc dân tộc được giữ gìn phát huy trên nhiều mặt, trong đó phong cách người Đà Lạt về được coi trọng, đã xây dựng và xác định phong cách người Đà Lạt: Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách; ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt với mục đích góp phần giữ gìn phong cách hiền hòa, thanh lịch và mến khách theo chuẩn mực trong ứng xử của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của người Đà Lạt để góp phần xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, hội nhập và phát triển.

Một số giá trị văn hóa mới tiếp tục hình thành phát triển như là tinh thần dân chủ, công khai, bình đẳng, tiến bộ, sự năng động xã hội tăng lên, năng lực cá nhân được phát huy; phong trào thi đua yêu nước, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, xóa nhà tạm được nhiều tổ chức, cá nhân tham gia; ý thức giữ gìn môi trường sống, rèn luyện sức khỏe được nâng cao; xây dựng gia đình đủ con cái, ấm no, hạnh phúc, gia đình hiếu học, gia đình sức khỏe; khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa trung tâm thành phố với các xã xa trung tâm được thu hẹp; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

Với kết quả đạt được trên lĩnh vực văn hóa và con người đã là động lực chính, góp phần quyết định cho sự phát triển của thành phố; đời sống Nhân dân ngày càng được nâng lên, an ninh chính trị được bảo đảm, trật tự xã hội ổn định; các lễ hội không chỉ đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, vui chơi mà còn góp phần quan trọng cho sự phát triển về kinh tế, ổn định về chính trị.

2. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ

2.1. Về xây dựng con người Đà Lạt phát triển toàn diện

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, giáo dục chủ nghĩa yêu nước trong giai đoạn mới, chú trọng việc học tập, giảng dạy đạo đức, giáo dục công dân trong các đơn vị trường học; coi trọng giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục lòng tự hào, tự tôn, tự trọng dân tộc.

Thành phố tập trung quyết liệt cho công tác đào tạo, tạo bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng

đội ngũ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước nói chung và Đà Lạt nói riêng, góp phần là xây dựng Đà Lạt phát triển toàn diện, bền vững, hướng đến văn minh, hiện đại.

Ngoài việc chú trọng đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị gắn với nội dung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” đã góp phần quan trọng trong xây dựng con người mới theo sự phát triển của xã hội.

Thành phố ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn minh trong du lịch theo Quyết định số 718/QĐ-BVHTTDL ngày 02/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhiều hình thức¹. Ngày 04/04/2022, thành phố ban hành Quyết định số 1027/QĐ-UBND về Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt, đồng thời đẩy mạnh triển khai giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”, thành phố đã không ngừng đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động đưa các quy tắc ứng xử văn hóa đến các tầng lớp dân cư trên địa bàn; cấp phát 110.000 tờ gấp “Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt” tuyên truyền trong cộng đồng dân cư; ngoài ra, đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử thành phố; dựng trên 110 bảng panô cô động trực quan tại các trường học và các vị trí trung tâm trong thành phố; lồng ghép tuyên truyền trong sinh hoạt các tổ chức, đoàn thể, các buổi sinh hoạt dân cư tại thôn, tổ dân phố, chương trình ngoại khóa cho học sinh các trường học. Tổ chức ký cam kết với trên 120 các cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng, các địa điểm bán hàng ăn uống, kinh doanh đặc sản, yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, thực hiện văn hóa kinh doanh văn minh, phát huy phong cách người Đà Lạt. Có nhiều mô hình thí điểm thực hiện ứng xử văn hóa người Đà Lạt trong đơn vị trường học, phường, xã và các điểm kinh doanh, buôn bán.

Đề hướng đến xây dựng con người phát triển toàn diện, thành phố tập trung các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao (sân bãi², trang thiết bị, sách, báo, tạp chí, xây dựng tủ sách pháp luật, thư viện..., đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở), tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hội thi, hội diễn và các giải thi đấu thể thao để tạo phong trào thi đua sôi nổi trong Nhân dân góp phần tạo động lực tinh thần để nhân dân tích cực

¹ Hội nghị, hội thảo; các khóa đào tạo; chuyên mục trên sóng phát truyền hình; tạp chí; trang thông tin điện tử của địa phương... Triển khai đến 1110 cơ sở, trong đó có 800 cơ sở lưu trú, 100 nhà hàng, cơ sở dịch vụ ăn uống, 200 điểm mua sắm du lịch và 10 đơn vị vận chuyển khách du lịch; triển khai cho các đơn vị phường, xã và 204 thôn, tổ dân phố.

² Đến nay, số người tham gia tập luyện thể dục, thể thao được tăng lên trên 35%, số gia đình thể thao đạt khoảng 27% trên tổng số dân; 100% số trường học trên địa bàn đảm bảo việc thực hiện giáo dục thể chất; nhiều câu lạc bộ thể dục, thể thao như cầu lông, bóng chuyền, quần vợt, thể dục thẩm mỹ, thể dục thể hình, câu lạc bộ bóng đá được hình thành, tạo điều kiện cho mọi người tham gia tập luyện thể dục, thể thao; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng ngày càng rộng khắp..

lao động sản xuất, phát triển kinh tế, đóng góp tích cực trong việc thực hiện các chỉ tiêu trong Nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2015 - 2020 và nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Thành phố quan tâm đến việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Các hoạt động văn hóa trong hệ thống chính trị, trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong từng cộng đồng thôn, tổ dân phố, mỗi gia đình đều gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá, cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã có sức lan tỏa sâu rộng, được các cấp, các ngành và Nhân dân tích cực hưởng ứng.

Đẩy mạnh việc triển khai chiến lược gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 với mục tiêu xây dựng gia đình “*No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”, thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội; các hoạt động xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người được chú trọng; công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự hưởng ứng tích cực của Nhân dân và sự phối kết hợp của các ngành từ thành phố đến cơ sở với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút sự tham gia của cá nhân, gia đình và cộng đồng.

Trong những năm qua, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp tổ chức quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội*”; chọn nội dung triển khai thực hiện xây dựng nếp sống văn minh trong việc tang gắn với việc xây dựng thành phố Đà Lạt Xanh - Sạch - Đẹp, các cơ quan chức năng triển khai tuyên truyền, vận động cán bộ công chức, viên chức, người lao động và nhân dân không rải tiền, vàng mã trên đường đưa tang, vận động hỏa táng thay cho địa táng. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đã trở thành một cuộc vận động lớn, đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của quần chúng Nhân dân, được đông đảo Nhân dân thành phố đồng tình ủng hộ và đã trở thành quy định chung mà mọi gia đình, mọi dòng tộc nghiêm túc thực hiện.

Công tác đấu tranh chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/ 2010 của Ban Bí thư đã được các cấp uỷ Đảng và chính quyền từ thành phố đến cơ sở nghiêm túc thực hiện; triển khai tốt công tác tuyên truyền, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá; coi trọng và thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ có liên quan đến việc phát tán các sản phẩm văn hoá độc hại; tạo ra được một môi trường văn hoá lành mạnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Các hoạt động văn hóa đa dạng, phong phú luôn được lồng ghép chặt chẽ với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, thực hiện văn minh đô thị, giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”.

Việc triển khai thực hiện phong trào thi đua yêu nước và phong trào đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo luôn nhận được sự tham gia tích cực của đảng viên, cán bộ, công chức và sự ủng hộ, đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân cùng với chính sách hỗ trợ của các cấp, các ngành đã giúp cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn để xây dựng sửa chữa nhà ở, phát triển sản xuất, chăn nuôi, ổn định cuộc sống, góp phần cùng các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhanh bền vững³. Tích cực tham gia hưởng ứng phong trào “*Chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”, phát huy tình làng nghĩa xóm, tổ chức tốt các hoạt động từ thiện, nhân đạo; động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Trong 10 năm qua, toàn thành phố đã xây dựng và trao tặng 72 căn nhà đại đoàn kết với tổng giá trị là 10.073.500.000 đồng

Đề án xây dựng nông thôn mới thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2030 được thực hiện có hiệu quả; xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025⁴, thực hiện phong trào thi đua “*Cùng cả nước, Lâm Đồng chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025*”. Thành phố Đà Lạt được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới năm 2019⁶; các xã Xuân Thọ, Xuân Trường, Trạm Hành được công nhận xã nông thôn mới nâng cao năm 2020. Triển khai quy hoạch trung tâm xã; đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất trường học, phát triển sản xuất gắn với triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; năm 2022 thu nhập bình quân tại các xã đạt 52 triệu đồng/người/năm (tăng 10% so với năm 2020)⁷; đời sống, vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được nâng cao; an ninh nông thôn được đảm bảo; năm 2022 có 99 khu dân cư đăng ký khu dân cư tiêu biểu và 43 khu dân cư kiểu mẫu.

Các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đã nâng cao tính chủ động sáng tạo, tính tích cực tự giác của các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; dân chủ kỷ cương trên các lĩnh vực của đời sống xã hội được người dân chấp hành tốt; hình thành những nếp sống văn hoá tốt đẹp, thắm đậm tình làng

³ Đến nay, toàn thành phố không còn hộ nghèo, cận nghèo.

⁴ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

⁵ Kế hoạch số 7122/KH-UBND ngày 27/10/2022 của UBND thành phố Đà Lạt.

⁶ Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 15/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận thành phố Đà Lạt hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019. Quyết định số 2127/QĐ-CTN ngày 25/11/2021 của Chủ tịch Nước về việc tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba trong phong trào thi đua Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

⁷ Tổng kinh phí xây dựng nông thôn mới 349 tỷ đồng; tỷ lệ bảo hiểm y tế tự nguyện 95%.

nghĩa xóm; những tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội từng bước được ngăn chặn, đẩy lùi, nếp sống văn hoá mới trong tổ chức tang lễ và lễ hội có nhiều tiến bộ (*vận động trên 1.110 đám tang thực hiện hỏa táng*); việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc được chú trọng, các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh được quản lý, tôn tạo, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu giáo dục truyền thống cho mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên; phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển sâu rộng và đều khắp, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, đặc biệt các phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài, phong trào ông, bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, nuôi con khỏe, dạy con ngoan được phát động sâu rộng, mang lại hiệu quả thiết thực trong đời sống xã hội. Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa chiếm 98.37% (43.002/44.250 hộ).

2.3. Về xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Các cấp ủy đảng đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị, xác định đúng các khâu đột phá, chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, xây dựng các nghị quyết chuyên đề mang tính khả thi cao trên từng lĩnh vực phù hợp thực tiễn của thành phố; nghiêm túc trong tự phê bình và phê bình, qua đó kịp thời xử lý những tập thể, cá nhân vi phạm kỷ luật đảng⁸; lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo được sự chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị; kỷ luật, kỷ cương được chấn chỉnh; tích cực đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu được đề cao; tinh thần, trách nhiệm, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có nhiều chuyển biến. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể luôn đề cao vai trò nêu gương, xây dựng phong cách, tác phong công tác, nêu cao ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân.

Xây dựng văn hóa trong kinh tế là nhiệm vụ được cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh thực hiện, nhất là việc cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế; tạo điều kiện về pháp lý, thị trường sản xuất, minh bạch hóa quy trình để doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển văn hóa trên cơ sở tôn trọng pháp luật, cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển bền vững và hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh. Đồng thời các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, sản xuất chấp hành tốt quy định của pháp luật, luôn đề cao trách nhiệm trong xây dựng thương hiệu sản phẩm, thương hiệu của doanh nghiệp mình, nhất là các sản phẩm nông sản Đà Lạt; tập trung phát triển nông nghiệp theo chiều rộng và chiều sâu; ứng dụng nhanh các công nghệ tiên tiến, đồng bộ gắn với chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản

⁸ Trong 10 năm (2015-2023), các cấp ủy, UBKT các cấp đã thi hành kỷ luật 74 đảng viên.

phẩm; sản lượng, giá trị xuất khẩu tăng hàng năm; thành lập mới các hợp tác xã nông nghiệp; phát triển các chuỗi liên kết giá trị khép kín từ sản xuất, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất. Phát triển đa dạng về mẫu mã, nâng cao về chất lượng các mặt hàng nông sản đáp ứng yêu cầu của thị trường. Tổ chức đánh giá, công nhận, xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm; phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia diễn đàn, hội chợ quảng bá sản phẩm OCOP; hình thành các điểm giới thiệu và kinh doanh sản phẩm OCOP gắn với đẩy mạnh, nâng cao giá trị thương hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, tăng cường xúc tiến, quảng bá thương hiệu sản phẩm đến các thị trường trong nước và quốc tế; quan tâm nhiều hơn đến điều kiện lao động, đời sống của người lao động, tập trung cải thiện môi quan hệ lao động hướng đến hài hòa, ổn định, bền vững; các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế luôn bảo đảm quyền lợi của người lao động, tham gia tích cực, có trách nhiệm các hoạt động nhân đạo, từ thiện, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

Đẩy mạnh hoạt động thương mại, tăng cường phát triển, thu hút đầu tư hạ tầng thương mại từ các nguồn lực xã hội hóa; mạng lưới chợ dân sinh, các trung tâm thương mại được đầu tư và đi vào hoạt động tạo ra phong cách tiêu dùng hiện đại, đáp ứng nhu cầu mua sắm của Nhân dân địa phương và du khách; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ; chú trọng phòng chống gian lận thương mại, ổn định giá cả thị trường; đẩy mạnh thực hiện văn minh trong thương mại; triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và các chương trình bình ổn giá, đặc biệt là trong giai đoạn đại dịch Covid-19 và các ngày lễ, tết. Đẩy mạnh quảng bá, thông tin, giới thiệu về hình ảnh và phát triển du lịch gắn với thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”; tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cơ sở kinh doanh du lịch đầu tư nâng cấp chất lượng dịch vụ, bảo đảm các điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, thực hiện văn minh trong kinh doanh; phát triển loại hình tham quan du lịch vườn, du lịch nông nghiệp... góp phần làm đa dạng, phong phú các hoạt động du lịch, đáp ứng nhu cầu và thu hút khách đến với Đà Lạt.

2.4. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

Thành phố huy động mọi nguồn lực để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc. Tập trung bảo tồn và phát huy các giá trị của không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên, nghề truyền thống và làng nghề truyền thống trên địa bàn; xây dựng đề án phát triển du lịch văn hóa bản địa tại xã Tà Nung và tổ dân phố Măngline⁹ - phường 7; xây dựng đề án phát triển các làng hoa.

⁹ Các nhóm công chiêng duy trì hoạt động với 120 thanh niên dân tộc thiểu số của xã Tà Nung và tổ dân phố Măngline - phường 7 tham gia. Hàng năm tham gia tích cực liên hoan văn hóa công chiêng ngày hội văn hóa thể thao các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử¹⁰ được đặc biệt quan tâm, gắn với tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chủ nghĩa yêu nước Việt Nam và giáo dục đạo đức cách mạng trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó việc tôn tạo, nâng cao giá trị các di tích danh thắng quốc gia¹¹, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ - du lịch - thương mại để khuyến khích, phát triển, quảng bá du lịch luôn được quan tâm; nhiều sản phẩm du lịch mới được khai thác, trong đó chú trọng đến du lịch canh nông¹², du lịch sinh thái, du lịch đến với các làng nghề truyền thống.

Việc phục dựng, bảo tồn và phổ biến các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống được coi trọng. Hiện thành phố đang khôi phục, bảo tồn và phát huy những lễ hội truyền thống¹³, tổ chức thực hiện, quản lý tốt những lễ hội mới hình thành nhằm đưa hoạt động lễ hội trở thành nét sinh hoạt văn hóa tinh thần cộng đồng thường xuyên trong quần chúng nhân dân. Các hình thức sinh hoạt văn hóa nghệ thuật cộng đồng có bước tiến đáng kể, phát triển cả về số lượng, chất lượng, có những đóng góp quan trọng vào di sản văn hóa phi vật thể chung của cả nước.

Thành phố luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ công tác trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; phối hợp tốt với Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, Thư viện tỉnh Lâm Đồng¹⁴ để triển khai các hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm nghệ thuật; tạo điều kiện, khuyến khích sự sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước đến học tập, công tác, tham gia dự các trại sáng tác văn học, nghệ thuật tại tỉnh Lâm Đồng.

Các cơ quan chuyên môn của thành phố thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về văn hóa và bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh vi phạm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa; tham mưu kịp thời cho cấp ủy để định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trước những thông tin sai lệch lan truyền trên mạng, trong xã hội.

2.5. Về phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Thành phố quan tâm xây dựng và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội thông qua đẩy mạnh công tác xã hội hóa. Đồng thời tạo những điều kiện tốt nhất để đẩy mạnh phát triển các loại thị trường, phát triển các loại hình doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII), trong đó chú ý đến phát triển các doanh nghiệp, dịch vụ và thị trường văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch; tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ văn hóa đầu tư, mở rộng quy

¹⁰ Thành phố có 11 di tích cấp Quốc gia và 4 di tích lịch sử cấp tỉnh

¹¹ Thành phố có 7 di tích danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia và 01 di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh

¹² Thành phố có 28 điểm du lịch canh nông

¹³ Hàng năm, có 07 lễ hội dân gian truyền thống và 01 lễ hội văn hóa du lịch.

¹⁴ Tổ chức trại sáng tác chuyên đề về con người Đà Lạt và sự phát triển của Thành phố trên các lĩnh vực; quảng bá, giới thiệu tác giả, tác phẩm..

mô sản xuất, nâng cao giá trị xuất khẩu các sản phẩm văn hóa đặc thù địa phương (như tranh thêu lụa, hoa khô, hoa đất sét, dệt thổ cẩm, chạm bút lửa...), xuất bản các ấn phẩm văn hóa, tác phẩm âm nhạc, nhiếp ảnh, văn học nghệ thuật.. về con người và quê hương Đà Lạt để quảng bá, giới thiệu những nét đặc sắc về văn hóa, con người Đà Lạt đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn thành phố đến nay đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, rèn luyện sức khỏe của cộng đồng dân cư¹⁵. Hiện nay, các địa phương đều có quy hoạch đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao trong triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2.6. Về hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại

Trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, thành phố luôn chú trọng hợp tác với các tổ chức, bạn bè quốc tế, coi trọng sự hợp tác trên lĩnh vực văn hóa để làm cầu nối, để thắt chặt và tăng cường mối quan hệ, hợp tác về kinh tế - xã hội.

Trong các lần tổ chức kỷ niệm Đà Lạt hình thành và phát triển, trong các kỳ tổ chức “Festival Hoa Đà Lạt”, thành phố luôn quan tâm, đẩy mạnh giao lưu văn hóa quốc tế, mời một số đoàn nghệ thuật nước ngoài tham gia biểu diễn tại các kỳ lễ hội, đây là điều kiện rất tốt không chỉ để tiếp thu tinh hoa văn hóa đặc sắc của bạn bè quốc tế mà còn củng cố, tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị, mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực, mặt khác đây cũng là cơ hội để giao lưu, quảng bá các sản phẩm văn hóa, các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và hình ảnh quê hương, con người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách” đến bạn bè trong nước và quốc tế.

Thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao với các quốc gia (Lào, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, ...), các tổ chức quốc tế (ASEAN, Liên Hiệp quốc...) với nhiều hình thức như: tuyên truyền, quảng bá trực quan, tổ chức Tuần lễ phim, tổ chức triển lãm, gửi điện chúc mừng... Bên cạnh đó, hằng năm thông qua các chương trình, sự kiện của tỉnh như hội nghị, hội thảo quốc tế, hội nghị xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch,... đã tạo điều kiện cơ hội để giao lưu và hợp tác quốc tế, góp phần tăng cường tình hữu nghị và hiểu biết, giúp đỡ nhau trong phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp vào sự ổn định hòa bình khu vực và quốc tế.

Đến nay, Thành phố Đà Lạt đã được UNESCO công nhận là Thành phố sáng tạo âm nhạc, đây là sự kiện đã đánh dấu cột mốc quan trọng của thành phố sau 130 năm hình thành và phát triển. Cùng với đó, Đà Lạt đã được nhận là Thành phố lễ hội của châu Á do Hiệp hội Festival và sự kiện quốc tế - khu vực Châu Á (IFEASIA) công nhận vào trao tặng trong tháng 2 năm 2024.

¹⁵ Hiện nay, có trên 131/204 tổ dân phố, thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng, số còn lại là sinh hoạt ghép. Trên địa bàn Thành phố, hiện có 09 nhà thi đấu đa năng, 26 sân tennis, 05 hồ bơi, 01 sân vận động, 21 sân bóng đá cỏ nhân tạo, 19 phòng tập thể dục thể hình.. từ kinh phí đầu tư của một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân.

3. Kết quả thực hiện các giải pháp chủ yếu

2.1. *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa*

Thực hiện tinh thần chỉ đạo trong Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Tỉnh ủy Lâm Đồng, Thành ủy đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người, coi đây là nguồn lực quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước và các đoàn thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có đầy đủ phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực, tận tụy hết lòng phục vụ Tổ quốc và phục vụ Nhân dân, gắn bó chăm lo đời sống cho Nhân dân; các cấp ủy đảng từ thành phố đến cơ sở đã chăm lo lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra nhiều nhiệm vụ, biện pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đà Lạt; các cơ quan, đơn vị, gia đình, xã hội có sự đầu tư có chất lượng chăm lo cho sự phát triển văn hóa, bồi dưỡng trí tuệ, đạo đức, phong cách người Đà Lạt qua việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Chú trọng tuyên truyền, giáo dục xây dựng văn hóa, con người trong phát triển kinh tế gắn với chính trị, trước hết là giáo dục văn hóa, con người, cụ thể là những cán bộ, đảng viên trong giao tiếp ứng xử, trong việc thực hiện đạo đức công vụ, trong tiếp công dân, các doanh nhân trong kinh doanh, các tầng lớp nhân dân trong mỗi quan hệ đời sống thường ngày...; tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân; đẩy mạnh việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần định hướng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đời sống của Nhân dân được nâng lên, sự hưởng thụ về văn hóa ngày càng đa dạng, nhiều hình thức sinh hoạt, vui chơi, giải trí, luyện tập được tăng cường, các phương tiện sinh hoạt, dịch vụ văn hóa ngày càng được bổ sung, nâng cấp, bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ, phát huy trên nhiều mặt, trong đó phong cách người Đà Lạt; một số giá trị văn hóa mới tiếp tục hình thành và phát triển, những giá trị văn hóa truyền thống tiếp tục được kế thừa.

Bên cạnh đó, Thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị Trung ương; chủ động cực đấu tranh phòng chống “diễn biến hòa bình”, phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; theo dõi, nắm chắc tình hình và định hướng dư luận xã hội; quán triệt và thực hiện nghiêm tinh thần Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; xây dựng và phát hiện gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiêu biểu, mô hình mới, cách làm

sáng tạo hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều nội dung, giải pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

Ngoài ra, đẩy mạnh đổi mới việc sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên các lĩnh vực và các nội dung liên quan việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị địa phương. Cấp ủy, tổ chức đảng đã tập trung đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, đảm bảo tổ chức cơ sở đảng là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ; chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới; thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng; phát huy vai trò cấp ủy, nhất là người đứng đầu; làm tốt công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, nhất là Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và cơ sở, tạo được sự thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và xã hội.

2.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa được tăng cường và thực hiện có hiệu quả; thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, bộ phận tham mưu lĩnh vực văn hóa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực văn hóa; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành và phối hợp tốt với ngành cấp trên trong công tác kiểm tra để góp phần duy trì ổn định trật tự xã hội trên địa bàn, định hướng hoạt động văn hóa, thông tin cơ bản theo quy định pháp luật; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm lợi dụng kinh doanh dịch vụ văn hóa để lưu hành văn hóa phẩm độc hại và không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn.

2.3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hóa

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa cán bộ, công chức, viên chức luôn được các cấp ủy, chính quyền quan tâm, không ngừng được đẩy mạnh. Nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ theo từng chức danh đã góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng vào giải quyết công việc ở cơ sở. Hàng năm thành phố cử công chức, người lao động chức danh văn hóa - xã hội tại các phường, xã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức tin học do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức; lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý Nhà nước về văn hóa do Sở VH-TT-DL tổ chức, nghiệp vụ quản lý Nhà nước về tôn giáo do Ban Tôn giáo tỉnh Lâm Đồng tổ chức. Nhờ đó, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung và cán bộ, công chức, viên chức văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch nói riêng đã có nhiều chuyển biến rõ rệt, từng bước đáp ứng yêu cầu hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

Thành phố có nhiều chính sách ưu đãi nhằm thúc đẩy phát triển đời sống văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn như ưu tiên tuyển dụng và có chế độ đãi ngộ cho con em đồng bào các dân tộc về công tác tại địa phương; tiếp tục vận động và ưu tiên cho các em học sinh người dân tộc tham gia thi tuyển và học

tập tại các trường văn hóa nghệ thuật của trung ương, từng bước tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng về công tác tại địa phương.

Hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch thành phố là 24 người, trong đó trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: đại học 20, trung cấp 02; trình độ lý luận chính trị: cao cấp 03, trung cấp 04; hoàn thành lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên: chuyên viên chính 08, chuyên viên 02.

Đối với phường, xã, tổng số công chức, người lao động chức danh văn hóa 16, trong đó: đại học 11; trung cấp 05.

2.4. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa

Thành phố quan tâm đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, hoàn thiện thể chế phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đã phê duyệt quy hoạch để dành đất phục vụ cho các hoạt động thể dục, thể thao tại địa phương, tổ chức kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất sân bãi phục vụ tập luyện thể dục thể thao như khu liên hợp thể thao xã Xuân Thọ, khu liên hợp thể thao Phường 12, khu vui chơi giải trí cho trẻ em Phường 3...; công tác quản lý, khai thác và đưa vào sử dụng bước đầu đã có hiệu quả nhất định.

Ngoài ra, công tác xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao được quan tâm, huy động các nguồn lực sẵn có trong tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; hiện nay, trên địa bàn thành phố có 31 sân quần vợt, 44 sân bóng đá mini cỏ nhân tạo do tư nhân đầu tư xây dựng với số tiền từ 300 triệu đồng đến 400 trăm triệu đồng/sân. Các câu lạc bộ thể dục thể thao, cơ sở hồ bơi nước nóng được đầu tư từ 700 triệu đến trên 10 tỷ đồng. Số lượng câu lạc bộ, phòng tập thể dục thể thao trên địa bàn ngày càng tăng với nhiều loại hình đa dạng, phong phú; hiện nay thành phố có trên 180 cơ sở tập luyện và câu lạc bộ thể dục thể thao; các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đã duy trì tốt hoạt động dịch vụ thể dục thể thao tại các khu liên hợp thể thao, bể bơi, sân quần vợt, sân bóng đá mini cỏ nhân tạo, phòng tập thể hình, thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ Aerobic, câu lạc bộ bóng bàn, câu lạc bộ cầu lông... nhằm mở rộng, đa dạng hóa các loại hình văn hóa, thể dục thể thao, đồng thời rèn luyện tăng cường sức khỏe, sức đề kháng, tăng năng suất trong lao động, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng khu dân cư, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”, thành phố đã đạt được những thành quả tích cực trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị; các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả trên các lĩnh vực

văn hóa, góp phần tích cực trong công cuộc xây dựng và phát triển thành phố; công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa có bước trưởng thành; các hoạt động văn nghệ quần chúng diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia.

Phong trào về toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư hoạt động có hiệu quả, chất lượng ngày càng được nâng lên; văn hóa trong gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị, trường học tiếp tục được củng cố, giữ vững và phát triển; việc xây dựng xã nông thôn mới, phường văn minh đô thị, thành phố thông minh ngày càng được nâng cao; đời sống nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc, được hưởng thụ những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, vùng miền và nét đặc trưng của vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong đời sống tinh thần, góp phần cổ vũ thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn được quan tâm; các lĩnh vực văn hóa, văn hóa trong chính trị, văn hóa trong kinh đã đạt được những kết quả quan trọng, nhất là văn hóa phát triển kinh tế - xã hội gắn với dịch vụ du lịch chất lượng cao, nông nghiệp công nghệ cao...; đồng thời thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục những giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử; nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa, lịch sử có giá trị lớn, góp phần phát huy những thành tựu lịch sử văn hóa trong đời sống xã hội xưa; văn hóa đặc trưng của các đồng bào dân tộc thiểu số từng bước được khôi phục, bảo tồn và phát triển.

Công tác giáo dục, đào tạo được quan tâm có chiều sâu, chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng lên, phù hợp với sự phát triển xã hội; coi trọng giáo dục truyền thống yêu nước, uống nước nhớ nguồn, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, nhất là đối với thế hệ trẻ; việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được đẩy mạnh thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được đầu tư và phát triển; các nét đẹp văn hóa truyền thống được quan tâm giữ gìn; phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ, thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh; môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách trong văn hóa chưa thật sự hiệu quả; việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tuy đã đạt nhiều bước tiến nhưng chưa thật sự thu hút được nhà đầu tư lớn.

- Hệ thống thiết chế văn hóa từ thành phố đến cơ sở trong thời gian qua tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, tuy nhiên đáp ứng chưa

đầy đủ nhu cầu sinh hoạt, hội họp cũng như vui chơi giải trí của Nhân dân; một số địa phương được quan tâm đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa như nhà văn hóa xã, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, tổ dân phố nhưng khai thác vận hành chưa hiệu quả.

- Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vẫn còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện, phương tiện; một số giá trị văn hóa, nghề truyền thống đang có nguy cơ bị mai một dần theo thời gian.

- Việc thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong tổ chức cưới hỏi, ma chay được Nhân dân đồng tình hưởng ứng và thực hiện nghiêm túc, song tình trạng tổ chức ăn uống gây lãng phí, tốn kém vẫn còn tồn tại; vẫn còn tình trạng mê tín trong tang lễ: xem ngày giờ, động quan, hạ huyệt...

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm đến việc chăm lo sự nghiệp gia đình; công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và địa phương có lúc, có nơi chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ.

- Giá trị đạo đức, lối sống đang bị mai một và có biểu hiện của sự xuống cấp; sự lệch lạc về nhận thức, lối sống của một bộ phận lớp trẻ, tình trạng chung sống chưa kết hôn, lối sống buông thả, thiếu lành mạnh; việc đối xử chưa đúng chuẩn mực giữa ông bà, cha mẹ với con cháu, giữa giáo viên và học sinh, giữa bạn bè, đồng chí, đồng nghiệp...

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân của ưu điểm

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp nhịp nhàng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các sở ban, ngành liên quan của tỉnh nên trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”* đã đạt theo kế hoạch.

- Việc hình thành ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nhất là văn hóa đặc trưng của người Đà Lạt được toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng.

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa không ngừng được nâng lên, các thiết chế văn hóa từng bước được hoàn thiện; trình độ dân trí, đời sống Nhân dân không ngừng phát triển nên ý thức và nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ các giá trị văn hóa, hướng đến cuộc sống tới các giá trị chân, thiện, mỹ ngày càng cao.

3.2. Nguyên nhân của khuyết điểm

- Công tác tổ chức các hoạt động tuyên truyền của việc xây dựng đời sống văn hóa chưa được thực hiện thường xuyên.

- Chính sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá chưa đồng bộ, còn hạn chế, nhất là công tác sưu tầm, bảo tồn các giá trị lịch sử, văn hoá vật thể và phi vật thể.

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu về phát triển văn hóa trong tình hình mới.

- Đội ngũ làm công tác làm văn hóa cơ sở thường xuyên thay đổi và còn thiếu đã ảnh hưởng đến công tác phát triển văn hóa tại địa phương.

- Một số người dân nhận thức chưa đầy đủ về phát huy truyền thống gia đình trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân cách con người, về công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Mặt trái của kinh tế thị trường, lối sống thực dụng tác động mạnh đến các giá trị truyền thống và việc hình thành và phát triển nhân cách con người trong thời kỳ hội nhập, phát triển.

4. Bài học kinh nghiệm

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền cần phải được phát huy tối đa; vai trò của Mặt trận và các tổ chức quần chúng phải được đẩy mạnh, các phong trào thi đua phải được thực hiện thường xuyên và đồng bộ; thực hiện tốt quy chế dân chủ với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” nhằm huy động sức mạnh của toàn dân trong việc xây dựng, phát triển văn hóa.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, tạo được lan tỏa sâu rộng trong đảng, hệ thống chính trị và xã hội.

- Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa phải phát huy tốt vai trò trong công tác tham mưu, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện các phong trào liên quan.

- Đưa các nội dung trong nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hóa vào quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố, vào phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tạo thành phong trào thi đua chung của toàn xã hội.

- Phát huy tốt vai trò của trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, cán bộ, đảng viên phải tiên phong gương mẫu, đi đầu trong các phong trào để quần chúng nhân dân noi theo.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho việc bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế với phát huy bản sắc văn hóa của địa phương.

- Hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đồng thời nhân rộng những mô hình tiêu biểu, những cách làm hay để nhân rộng, rút kinh nghiệm...

Phần thứ hai

Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, nhất là Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI) về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*; Kế hoạch số 136-KH/TU, ngày 12/8/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 76-KL/TW và thực hiện các nội dung trong Kế hoạch 79-KH/ThU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Kế hoạch 144-KH/ThU, ngày 14/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời *“Đề cương về văn hóa Việt Nam” (1943 - 2023)* trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

2. Phát huy những kết quả đạt được trong xây dựng văn hóa, con người Việt Nam sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, đặc biệt là kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác văn hóa, văn nghệ. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ thời gian tới; quán triệt sâu sắc, triển khai các quan điểm, chủ trương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư; nhiệm vụ trọng tâm công tác văn hóa, văn nghệ trong giai đoạn 2021 - 2026, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền nhằm đảm bảo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng và phát triển văn hóa. Cấp ủy đảng phải xác định rõ nội dung chỉ đạo, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc là hết sức quan trọng, đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai theo những nội dung cụ thể, trong đó: *“Xác định phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới trên trục xuyên suốt là phát triển văn hóa, con người Việt Nam, trọng tâm chính là khơi dậy khát vọng xây dựng đất nước hùng cường”*.

4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ra đời *“Đề cương về văn hóa Việt Nam”*; trong đó, chú trọng tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận và thực tiễn của Đề cương về văn hóa Việt Nam; kết quả thực hiện các chủ trương, quan điểm của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; đặc biệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam; làm rõ, sâu sắc vai trò quan trọng của Đề cương về văn hóa Việt Nam với quá trình vận dụng và phát triển những nội dung quan trọng của Đề cương đối với sự nghiệp xây dựng nền văn hóa vùng đất Đà Lạt - Lâm Đồng (*truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc, những giá trị văn*

hóa tốt đẹp về hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc..).

5. Chú trọng phát hiện, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong việc thực hiện hiệu quả nội dung xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ mới; đồng thời phê phán các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *“Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”*, nhất là đối với thế hệ trẻ, nhằm xây dựng bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị gắn với nhiệm vụ phát triển văn hóa vào trong nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng hằng năm để triển khai thực hiện. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa; thường xuyên thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật về văn hóa; chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm và hiệu lực, hiệu quả trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

8. Tiếp tục xây dựng con người Đà Lạt phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách, tiếp tục phát huy phong cách người Đà Lạt *“Hiền hòa, thanh lịch, mến khách”*; đẩy mạnh việc thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa Người Đà Lạt. Tiếp tục thực hiện hiệu quả và chất lượng Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* và Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng đảng, hệ thống chính trị; chú trọng xây dựng khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu, cơ quan, đơn vị văn hóa.

9. Thường xuyên vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia triển lãm nghệ thuật, các chương trình văn hóa, biểu diễn nghệ thuật; khuyến khích, thúc đẩy các phong trào về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong thế hệ trẻ, qua đó góp phần nâng cao tư duy nhận thức về văn hóa, vai trò của văn hóa; hình thành khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, lối sống lành mạnh cho thế hệ trẻ.

10. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa trong xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng nếp sống, lối sống văn hóa, thu hút đông đảo các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp Nhân dân tham gia tổ chức các phong trào văn hóa mang tính bền vững, tránh hình thức, gắn kết sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái gắn với xây dựng môi trường văn hóa. Sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa đã được xây dựng; xây dựng mới các thiết chế văn hóa theo hướng hiện đại hóa phù hợp với từng địa bàn phường xã; đẩy mạnh xã hội hóa văn hóa, thể dục, thể thao, nhất là kêu gọi đầu tư xây dựng phát triển hệ thống cơ sở vật chất, sân bãi, các công trình phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

II. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa ở các phường, xã và thôn, tổ dân phố.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao thành phố Đà Lạt xứng tầm.

Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt báo cáo kết quả 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”* trên địa bàn thành phố Đà Lạt./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Lâm Đồng (b/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Văn Phòng, các Ban XDĐ và TTCT,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu VP, BTG.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Ngô Thị Mỹ lợi

PHỤ LỤC 1
Các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW

STT	Cơ quan ban hành	Số kí hiệu văn bản, ngày tháng năm ban hành	Trích yếu văn bản
1	Thành ủy Đà Lạt	Kế hoạch số 211-KH/ThU, ngày 04/8/2014	Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW
2	Thành ủy Đà Lạt	Chương trình hành động số 02-CTr/ThU, ngày 12/8/2015	Triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW
3	UBND Thành phố	Kế hoạch số 2042/KH-UBND ngày 20/4/2015	Chương trình hành động số 02-CTr/ThU, ngày 12/8/2015 về triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW
4	UBND thành phố Đà Lạt	Văn bản số 2046/UBND ngày 21/4/2015	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư với việc thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW ngày 20/01/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) “Về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”.
5	UBND thành phố Đà Lạt	kế hoạch số 5715/KH-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2015	Triển khai thực hiện Chiến lược Văn hoá đối ngoại giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn thành phố Đà Lạt
6	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 5517/KH-UBND ngày 30/8/2016	Triển khai Đề án Truyền thông về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020

7	UBND thành phố Đà Lạt	Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 19/5/2017	Ban hành Đề án phát triển du lịch văn hóa bản địa trên địa bàn xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt đến năm 2020
8	UBND thành phố Đà Lạt	Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 27/7/2017	Ban hành Đề án phát triển nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020
9	UBND thành phố Đà Lạt	Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 27/7/2017	Ban hành Đề án phát triển nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020
10	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 2071/KH-UBND, ngày 03/04/2017	Tổ chức ngày sách Việt Nam 21/4 lần thứ 4 năm 2017 trên địa bàn thành phố Đà Lạt
11	UBND thành phố Đà Lạt	Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	Ban hành Đề án phát triển du lịch bản địa trên địa bàn thành phố Đà Lạt đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tổ dân phố Măng Line, phường 7, thành phố Đà Lạt
12	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 2671/UBND ngày 07/5/2018	Ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát triển Không gian Văn hóa cộng chiêng Tây nguyên các dân tộc tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Đà Lạt
13	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 24/01/2019	Thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn thành phố Đà Lạt
14	Thành ủy Đà Lạt	Công văn số 740-CV/ThU, ngày 19/3/2019	Chỉ đạo yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo tinh thần Kế hoạch số 73-KH/TU, ngày 05/3/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW
15	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 1790/KH-UBND ngày 31/3/2022	Triển khai thực hiện chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Lạt
16	UBND thành phố Đà Lạt	Kế hoạch số 902/KH-UBND	Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan

		ngày 20 tháng 2 năm 2023	trọng trong 3 năm (2023-2025) trên địa bàn thành phố
17	Thành ủy Đà Lạt	Công văn 1360-CV/ThU, ngày 26/02/2024	Chỉ đạo yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo tinh thần Kế hoạch số 106-KH/TU, ngày 10/02/2024 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về sơ kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

PHỤ LỤC 2
Số liệu cơ bản về xây dựng, phát triển văn hóa, con người

STT	TÊN ĐƠN VỊ	NĂM 2014	NĂM 2019	NĂM 2024
I. ĐIỆN ẢNH				
1	Tổng số cơ sở điện ảnh	1	2	2
2	Tổng số phòng chiếu	1	8	8
3	Tổng số phim sản xuất trong năm			
	Số phim truyền hình			
	Số phim tài liệu, khoa học			
	Số phim hoạt hình			
4	Tổng số phim truyện Việt Nam được phổ biến trong năm			
5	Bình quân xem phim nhựa/ người/ năm (Lượt người)			
6	Tổng số doanh thu (triệu đồng)			
II. NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN				
1	Tổng số đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp	1	1	1
2	Tổng số doanh thu của các đơn vị nghệ thuật (tỷ đồng)			
3	Tổng số cuộc thi, liên hoan biểu diễn nghệ thuật đã tổ chức trong năm			
4	Tổng số buổi biểu diễn của các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp			
5	Bình quân xem biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp từ các đơn vị nghệ thuật địa phương (người/năm)			
III. MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM				
1	Tổng số các nhà triển lãm	1	1	1
2	Tổng số các cuộc triển lãm	25	28	30
	- Mỹ thuật	12	15	16
	-Nhiếp ảnh	13	13	14
3	Số công trình mỹ thuật công cộng, phục vụ nhân dân		1	1
IV. BAN QUYỀN				
1	Tổng số giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả			
2	Tổng số giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan			
V. DI SẢN VĂN HÓA				
1	Tổng số bảo tàng	1	2	2
	Bảo tàng cấp tỉnh	1	1	1

	Bảo tàng ngoài công lập	1	1	1
2	Tổng số hiện vật có trong các bảo tàng	1.241	1.241	1.241
3	Tổng số di tích được xếp hạng quốc gia	11	11	11
	Di tích lịch sử	1	1	1
	Di tích kiến trúc nghệ thuật	2	2	2
	Di tích khảo cổ			
	Di tích danh lam thắng cảnh	8	8	8
4	Tổng số di tích quốc gia đặc biệt được xếp hạng			
5	Tổng số bảo vật quốc gia			
6	Tổng số di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia		1	1
7	Tổng số di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được UNESCO ghi danh		1	1
	Di sản văn hóa và thiên nhiên			
	Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp			
	Di sản tư liệu		1	1
8	Tổng số cá nhân được phong tặng, truy tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”			
	Nghệ nhân nhân dân			
	Nghệ nhân ưu tú			
VI. VĂN HÓA DÂN TỘC				
1	Tổng số kinh phí cấp cho dự án ấn phẩm cấp cho cơ sở theo Chương trình mục tiêu quốc gia (tỷ đồng)			
2	Bảo tồn làng, bản, buôn truyền thống tiêu biểu của dân tộc thiểu số theo Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm		1	1
3	Tổng số lễ hội được hỗ trợ bảo tồn trong năm			
4	Tổng số cán bộ văn hóa các xã đặc biệt khó khăn được tập huấn		1	1
5	Tổng kinh phí hỗ trợ xây dựng điểm sáng văn hóa (tỷ đồng) trong năm			
6	Dự án Phát triển hệ thống cơ sở vui chơi, giải trí cho trẻ em khu vực vùng sâu, vùng xa.			

VII. VĂN HÓA CƠ SỞ				
1	Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở			
	- Số Trung tâm Văn hóa-Thông tin tỉnh, thành phố	2	2	2
	- Số Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố:	1	1	1
	Số Trung tâm Thông tin-Triển lãm tỉnh, thành phố	1	1	1
	- Số Trung tâm Văn hóa-Thông tin (Thể thao) cấp huyện (Nhà Văn hóa) và tương đương			
	- Số Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện và tương đương	1	1	1
	- Số Nhà Văn hóa cấp xã và tương đương	16	16	16
	- Số Nhà Văn hóa cấp thôn, buôn, tổ dân phố...) và tương đương	107	129	131
	- Số điểm vui chơi trẻ em các cấp			
	+ Cấp tỉnh	2	2	2
	+ Cấp huyện		14	28
	+ Cấp xã	16	16	16
2	Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng			
	- Số cuộc liên hoan VHVNQC do ngành văn hóa, thể thao và du lịch tổ chức	4	6	6
	- Số cuộc liên hoan VHVNQC do ngành văn hóa, thể thao và du lịch phối hợp tổ chức			
	- Tổng số người xem liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng	1000	1000	1000
3	Tổng số đội/CLB văn nghệ quần chúng (tỉnh, huyện, xã)	17	17	17
4	Tổng số lượt người xem văn nghệ quần chúng:	500	500	600
5	Hoạt động tuyên truyền lưu động			
	- Số đội TTLĐ cấp tỉnh			
	- Số đội TTLĐ cấp huyện	1	1	1
	- Tổng số buổi hoạt động thông tin lưu động	8	12	16
	- Tổng số lượt người xem thông tin lưu động	500	700	700

6	Số thôn, buôn, tổ dân phố...) văn hóa/Tổng số thôn, buôn, tổ dân phố địa phương (cả tỉnh)	241	248	198
7	Số gia đình văn hóa/ Tổng số gia đình địa phương (cả tỉnh)	37.551	39.636	43.022
8	Số công sở, cơ quan đạt chuẩn văn hóa/ Tổng số công sở, cơ quan địa phương (cả tỉnh)	104	212	111
9	Hoạt động Karaoke			
	- Tổng số điểm, cơ sở (trong tỉnh, thành phố, huyện)	121	70	31
	- Tổng số điểm, cơ sở bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (trong tỉnh, thành phố, huyện)	121	70	31
	- Tổng số trường hợp bị xử phạt hành chính	30	14	18
	- Tổng số giấy phép bị thu hồi			
10	Hoạt động vũ trường			
	- Tổng số điểm (trong tỉnh, thành phố, huyện)	1	0	0
	- Tổng số điểm cấp mới trong năm (trong tỉnh, thành phố, huyện)			
	- Tổng số trường hợp bị xử phạt hành chính (trong tỉnh, thành phố, huyện)			
	- Tổng số giấy phép bị thu hồi (trong tỉnh, thành phố, huyện)			
VIII. THƯ VIỆN				
1	Tổng số thư viện công cộng/phòng đọc sách, tủ sách	1 thư viện 122 tủ sách	4 thư viện 122 tủ sách	8 thư viện 129 tủ sách
2	Tổng số sách hiện có trong thư viện công cộng (bản)	6500	7600	8300
3	Tổng số sách, báo bổ sung cho thư viện công cộng	500	1000	1000
4	Tổng số bạn đọc đến thư viện công cộng (lượt)	48.609	98.091	10.089
5	Tổng số sách báo luân chuyển tại thư viện công cộng (bản)	500	1000	1000
6	Bình quân bản sách/người/năm trong thư viện công cộng (bản)			
IX. GIA ĐÌNH				
1	Tổng số hộ gia đình	41.672	42.164	42.679
2	Số hộ gia đình 2 thế hệ đầy đủ (có vợ, chồng, con)	23.351	23.520	18.851

3	Số hộ gia đình 3 thế hệ trở lên	8.239	7.014	8.580
4	Số hộ gia đình 1 thế hệ (vợ, chồng)	2.981	5.375	6.668
5	Số hộ gia đình khác	410	1.241	8.580
6	Số hộ có bạo lực gia đình	20	15	5
7	Tổng số vụ bạo lực gia đình	20	15	5
	Tinh thần			0
	Thân thể	20	15	5
	Tinh dục			0
	Kinh tế			0
8	Người gây bạo lực gia đình (thống kê theo giới tính)	20	15	5
9	Biện pháp đã xử lý người gây BLGD			
	Góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư (người)	3	15	1
	Áp dụng biện pháp cảm tiếp xúc (người)			
	Áp dụng biện pháp giáo dục (người)	17		
	Xử phạt hành chính (người)			1
	Xử lý hình sự (người)			3
10	Nạn nhân bị bạo lực gia đình (thống kê theo giới tính) (người)			5
11	Biện pháp hỗ trợ			
	Tư vấn (tâm lý, tinh thần, pháp luật)	20		5
	Chăm sóc hỗ trợ sau bạo lực			5
	Số người được đào tạo nghề, giới thiệu việc làm			
12	Mô hình phòng chống bạo lực gia đình		16	35
	Số Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững	322	249	98
	Số Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình	35	80	75
	Số địa chỉ tin cậy ở cộng đồng	289	353	291
	Số đường dây nóng	32	44	53
13	Mô hình hoạt động độc lập (CLB, Nhóm phòng, chống; địa chỉ tin cậy, đường dây nóng)		1	
X. THANH TRA				
1	Tổng số lượt thanh tra, kiểm tra các cơ sở	72	85	13
2	Tổng số vụ, việc vi phạm bị phát hiện và xử lý (cơ sở)	36	14	11

3	Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính (triệu đồng)	136.000.000	47.000.000	116.000đ
XI. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG				
1	Huân chương Hữu nghị			
2	Huân chương Độc lập			
3	Huân chương Lao động		1	
4	Bằng khen của Thủ tướng		2	
5	Bằng khen của Bộ trưởng		1	
6	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp VHTTDL	1	6	6
7	Cờ thi đua của Bộ		1	
8	Tập thể Lao động xuất sắc			
9	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ			
10	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở			
11	Chiến sĩ thi đua toàn quốc			
12	Cờ thi đua của Chính phủ			
13	Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân			
14	Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới			
XII. KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH				
1	Vốn chuẩn bị đầu tư (triệu đồng)			
2	Vốn thực hiện dự án (triệu đồng)			
3	Chi thường xuyên cho sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch (triệu đồng)	3.711	3.157	7.303
4	Chương trình hành động quốc gia về du lịch (triệu đồng)			
5	Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia (triệu đồng)			
XIII. ĐÀO TẠO				
1	Số lượng cơ sở đào tạo văn hóa trực thuộc			
2	Số lượng cán bộ, giáo viên, giảng viên các cơ sở đào tạo trực thuộc			
3	Số lượng học sinh, sinh viên, học sinh tuyển sinh từ các cơ sở đào tạo trực thuộc			
4	Số lượng học sinh, sinh viên, học sinh tốt nghiệp từ các cơ sở đào tạo trực thuộc			
5	Số lượng cán bộ được đào tạo theo diện tài năng từ các cơ sở đào tạo trực thuộc			
6	Số lượng đào tạo tài năng trẻ từ các cơ sở đào tạo trực thuộc			

XIV. HỢP TÁC QUỐC TẾ

1	Tổng số các đoàn Việt Nam ra nước ngoài			
2	Tổng số các đoàn nước ngoài vào Việt Nam			
3	Tổng số các văn bản hợp tác quốc tế đã ký kết			

XV. THỂ DỤC, THỂ THAO

1	Tỷ lệ người luyện tập TDTT thường xuyên	23%	27%	35%
2	Tỷ lệ gia đình luyện tập TDTT	24%	28%	35%
3	Số trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất	32	32	33
4	Số vận động viên cấp cao	10	7	30
5	Số vận động viên được tập trung đào tạo (VDV quốc gia)			
6	Số vận động viên trẻ	0	1	2
7	Số huy chương quốc tế chính thức đạt được			2
8	Tổng số huy chương đã trao tại các giải vô địch, vô địch trẻ và các giải khác tổ chức tại Việt Nam	111	144	173

XVI. DU LỊCH

1	Tổng số doanh nghiệp lữ hành quốc tế			
2	Tổng số các cơ sở lưu trú/số buồng	689 cơ sở 12.195 phòng	1859 cơ sở 23.553 phòng	2467 cơ sở 31.754 phòng
3	Tổng số hướng dẫn viên			821
4	Số lượng khách quốc tế đến Việt Nam (triệu lượt)	288.004	854.000	360.000
5	Số khách du lịch nội địa (triệu lượt)	3.312.000	5.246.000	6.319.300
6	Tổng thu từ khách du lịch (tỷ đồng)			

XVII. XUẤT BẢN

1	Tổng số xuất bản phẩm nộp lưu chiểu			
	Xuất bản phẩm dạng in			
	Xuất bản phẩm dạng điện tử			
2	Xuất bản phẩm về lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật			
3	Mức bình quân sách/người/năm			
4	Doanh thu			

PHỤ LỤC 3
Số liệu về văn học, nghệ thuật

STT	Nội dung	Năm 2014	Năm 2019	Năm 2024
1	Số lượng văn nghệ sĩ	267	281	281
2	Số văn nghệ sĩ trẻ (Dưới 40 tuổi)			
3	Số lượng tác phẩm văn học, nghệ thuật			
4	Số lượng tác phẩm đoạt giải (Thống kê các tác phẩm đoạt giải thưởng Hồ Chí Minh/giải thưởng Nhà nước/giải thưởng của các Hội VHNT chuyên ngành/giải thưởng các cuộc thi...)			
5	Kinh phí đầu tư cho hoạt động văn học, nghệ thuật (Kinh phí Trung ương và kinh phí của địa phương, đơn vị)			
6	Số lượng văn nghệ sĩ được khen thưởng			
7	Số lượng công trình/tác phẩm được dịch/ chuyển thể/quảng bá ra nước ngoài			

PHỤ LỤC 4
Một số mô hình thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

STT	Nhiệm vụ	Mô hình	Cách làm
1	Xây dựng con người	Thành phố: Giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phố và Trường Đại học Đà Lạt đã phối hợp tổ chức thành công Hội thảo khoa học về giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”, với nhiều bài viết, tham luận chất lượng, thông qua đó nhiều ý tưởng, giải pháp cho quá trình xây dựng, giữ gìn, phát huy giá trị thương hiệu và phong cách con người Đà Lạt được các nhà khoa học, nhà nghiên cứu các doanh nghiệp và cư dân thành phố chia sẻ, gợi mở, kiến nghị, đề xuất. - Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả nhiệm vụ giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt trong giai đoạn tiếp theo.
	Xây dựng con người	Thành phố: ban hành bộ “Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt”	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thường xuyên triển khai công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, dễ nhớ, dễ hiểu như: In ấn và cấp phát 110.000 bản tập gấp Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt; thực hiện 12 tin và 07 bài phát thanh truyền hình phát trên Đài Truyền thanh - Truyền hình Đà Lạt; xây dựng chuyên mục và đăng tải hàng chục lượt tin, bài trên Trang thông tin điện tử thành phố; các trang mạng xã hội như zalo, facebook, các fanpage của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện 113 bảng pano tuyên truyền cổ động trực quan tại các đơn vị trường học và các vị trí trung tâm trên địa bàn thành phố.

			<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài ra, chỉ đạo tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt tại thôn, tổ dân phố; chương trình ngoại khóa ở các trường học. - Nội dung chủ yếu tập trung vào tuyên truyền Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt, xây dựng “gương người tốt, việc tốt”, biểu dương những hành động, cử chỉ đẹp; các mô hình hoạt động hiệu quả như: mô hình kinh doanh “Người Đà Lạt Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách” tại Chợ Đà Lạt, mô hình trường học mang phong cách người Đà Lạt tại Trường Đại học Đà Lạt, Trường chuyên Thăng Long và Trường Tiểu học Lê Quý Đôn...
2	Xây dựng môi trường văn hóa	<p>Thành phố: Xây dựng “Khu dân cư tiêu biểu”, “Khu dân cư kiểu mẫu”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn xây dựng và nhân rộng mô hình “Khu dân cư tiêu biểu”, “Khu dân cư kiểu mẫu” trong Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng. - Vận động Nhân dân thực hiện nhiều công trình, nhiều phần việc cụ thể hóa áp dụng 9 tiêu chuẩn khung và 39 tiêu chí thực hiện theo Quyết định 292/QĐ-MTTQ-BTT ngày 24/12/2021 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng về Ban hành tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận Khu dân cư tiêu biểu, Khu dân cư kiểu mẫu trong thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. - Chỉ đạo đã soạn thảo và phổ biến rộng rãi nội dung tiêu chí khu dân cư, hộ gia đình, cơ sở tôn giáo, cơ quan đơn vị, trường học đạt chuẩn xanh, sạch đẹp. - Tăng cường tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện (định kỳ: quý, 6 tháng, 9 tháng và năm). Công khai kết quả.
		Liên Đoàn lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động cán bộ công nhân viên chức, người lao động trong các

Xây dựng môi trường văn hóa	thành phố: Triển khai mô hình “Xanh, sạch, đẹp, thanh lịch, an toàn”	cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố hưởng ứng tham gia hội thi; tham mưu thành lập đoàn kiểm tra các đơn vị, cơ quan đề xuất thành phố khen thưởng 10 cơ quan, 07 doanh nghiệp (năm 2023)
Xây dựng môi trường văn hóa	Hội Nông dân thành phố: - Xây dựng mô hình “Khu vườn xanh, sạch, đẹp, an toàn”. - Triển khai mô hình “Chương trình đổi bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng lấy quà”	<p>- Triển khai vận động hội viên nông dân xây dựng mô hình. Tính đến 6/11/2023 có 90 khu vườn đảm bảo tiêu chí và gắn bảng “Khu vườn Xanh, sạch, đẹp, an toàn” ở 12/14 phường, xã có hội Nông dân; đề xuất thành phố khen 06 khu vườn.</p> <p>- Triển khai chương trình đổi bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng lấy quà đã tổ chức 5 buổi phát động, duy trì mỗi tháng 1 lần vào thứ Năm tuần cuối tháng tại 14/14 Hội phường xã, thu hút 3000 lượt nông dân tham gia, thu về 36.780kg rác thải nông nghiệp nguy hại; Thông qua chương trình đã tạo cơ hội cho bà con nông dân xây dựng thói quen thu gom, phân loại và xử lý rác thải trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tác động tích cực đến nhận thức và hành động của nông dân trong công tác bảo vệ môi trường. Hội thành phố đề xuất khen 04 Hội Nông dân phường, xã thực hiện tốt chương trình.</p>
Xây dựng môi trường văn hóa	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố: Mô hình “Phụ nữ sống xanh”	- Vận động cán bộ, hội viên phụ nữ hạn chế sử dụng túi nilông, dùng túi sinh thái hoặc làn khi đi chợ, giảm lượng rác thải trong sinh hoạt hàng ngày, phân loại rác thải tại hộ gia đình, tận dụng rác hữu cơ tái chế làm phân vi sinh sử dụng bón cây trong gia đình. Thực hiện thu gom phế liệu tại hộ gia đình, sau đó chi hội trưởng chi hội tập trung bán gây quỹ của chi hội để mua thẻ BHYT, thăm, tặng quà, tặng nhu yếu phẩm cho hội viên phụ nữ khó khăn, hội viên phụ nữ bị bệnh hiểm nghèo; vận động doanh nghiệp nữ làm chủ sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường; phát động ra quân vệ sinh môi trường, xây dựng đường

		<p>cây, đường hoa phụ nữ theo tiêu chí xanh, sạch, đẹp với tinh thần mỗi gia đình hội viên trồng từ 1 hoặc 2 cây xanh, cây hoa. Mỗi đơn vị thực hiện 1 công trình tiểu công viên hoa. Duy trì thường xuyên hoạt động trồng và chăm sóc cây xanh theo từng tháng, từng quý. Đây là hoạt động thiết thực để phát huy hơn nữa vai trò của các cấp hội phụ nữ trong công tác bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường sống; thực hiện tốt tiêu chí về môi trường, chung tay xây dựng cuộc sống xanh góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Hội liên hiệp Phụ nữ thành phố qua kiểm tra đã đề xuất khen thưởng 05 đơn vị.</p>
<p>Xây dựng môi trường văn hóa</p>	<p>Thành đoàn Đà Lạt: Mô hình "mảng xanh thanh niên"</p>	<p>Thành đoàn Đà Lạt đã triển khai kế hoạch xây dựng mô hình "mảng xanh thanh niên" đến cơ sở Đoàn trực thuộc. Theo đó, tùy diện tích của khu đất, các đơn vị sẽ lựa chọn mô hình phù hợp như: Xây dựng vườn hoa, vườn cây cảnh, sen đá,... Mô hình "Mảng xanh thanh niên" bảo đảm các tiêu chí xanh, sạch, đẹp; ý tưởng sáng tạo tận dụng các nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, các vật dụng tái chế Ngoài việc tạo mảng xanh tại đơn vị, mỹ quan nơi làm việc và thân thiện với môi trường, mô hình còn góp phần nâng cao nhận thức của đoàn viên thanh niên trong phong trào tình nguyện trong lao động, học tập và rèn luyện. Qua kiểm tra mô hình tại các cơ sở Thành đoàn Đà Lạt đề xuất khen thưởng 05 tập thể triển khai mô hình hiệu quả.</p>
<p>Xây dựng môi trường văn hóa</p>	<p>Mặt trận các phường, xã: xây dựng mô hình "Tuyến đường không rác", "Khu dân cư</p>	<p>- Tham mưu cấp uỷ, phối hợp chính quyền tiến hành thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cấp cơ sở để tuyên truyền, vận động khu dân cư, hộ gia đình, cơ sở tôn giáo tham gia hội thi, xây dựng mô hình "Tuyến đường không rác", "Khu dân cư không rác" xây dựng "đường hoa", "không gian hoa"; phối hợp trồng cây</p>

		không rác” xây dựng “đường hoa”, “không gian hoa”	<p>xanh, cây phân tán tầng độ che phủ rừng.</p> <p>- Ban Công tác Mật trận phối hợp Ban Điều hành tổ dân phố, thôn vận động khu dân cư, hộ gia đình đăng ký hưởng ứng hội thi, thực hiện phong trào xanh, sạch, đẹp; tiến hành chấm điểm, giới thiệu hộ gia đình, khu dân cư đủ điều kiện, đảm bảo nội dung tiêu chuẩn quy định để Ban Tổ chức hội thi thường xã phường xã kiểm tra, chấm điểm tổng kết, trao giải thưởng hội thi cấp cơ sở và đề nghị Ban Tổ chức hội thi thành phố tổ chức kiểm tra xếp hạng.</p>
3	Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế	<p>Thành phố: Mô hình kinh doanh “Người Đà Lạt Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”</p>	<p>- Vận động tiểu thương chợ Đà Lạt thực hiện các dịch vụ đề cao chữ tín, chữ tâm, không nói thách, cư xử nhã nhặn với khách hàng; kinh doanh cạnh tranh lành mạnh bằng ưu thế của chất lượng sản phẩm, dịch vụ và giá cả hợp lý góp phần tuyên truyền phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách” trong kinh doanh cũng như trong sinh hoạt.</p> <p>- Năm 2020, mô hình kinh doanh “Quầy hàng phong cách người Đà Lạt” đã được triển khai thí điểm tại ngành hàng đặc sản chợ Đà Lạt.</p> <p>- Năm 2022, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt, trong đó tổ chức thực hiện cam kết phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách” trong kinh doanh; thành lập tổ bình xét để triển khai bình xét quầy hàng phong cách người Đà Lạt, tập trung các tiêu chí: Đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự; văn minh thương mại; rõ ràng xuất xứ hàng hóa, niêm yết giá; an toàn vệ sinh thực phẩm; vệ sinh môi trường; quy tắc ứng xử văn hóa của người bán hàng; thực hiện nghĩa vụ thuế và các loại phí; tham gia các phong trào thi đua. Kết quả có 77/79 quầy của tiểu thương hàng đặc sản</p>

		<p>(97%) và 23/25 quây của tiểu thương hàng hoa (92%) đạt quây hàng phong cách người Đà Lạt, có 04 quây không đạt, do vi phạm quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy</p> <p>- Năm học 2022 - 2023, đã triển khai xây dựng thí điểm mô hình trường học phong cách người Đà Lạt tại trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Trường THCS Lam Sơn và Trường THPT Chuyên Thăng Long. Hiện nay, các đơn vị này đang tích cực triển khai, lan tỏa nhiều câu chuyện hay, hình ảnh đẹp về phong cách người Đà Lạt nói chung và ngành giáo dục nói riêng. Tại các trường học trên địa bàn thành phố đều lắp đặt 01 pano với nội dung giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách”.</p> <p>- Ngoài ra, trong năm 2022 Ủy ban nhân dân các phường, xã cũng đã triển khai thí điểm mô hình kinh doanh “Người Đà Lạt Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách” mỗi đơn vị 10 cơ sở, chủ yếu là các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch, khu điểm du lịch, nhà hàng, ăn uống, các cơ sở kinh doanh dịch vụ thương mại (thành phố có 25 điểm mua sắm chất lượng cao được thẩm định, công nhận phục vụ Nhân dân và du khách), các cơ sở đã ký cam kết thực hiện đảm bảo nội dung quy tắc ứng xử văn hóa người Đà Lạt.</p>
Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế	<p>Thành phố: xây dựng các mô hình “Khu dân cư bảo đảm an ninh trật tự và an toàn giao thông”, “Khu dân cư lành mạnh không có tội phạm, tệ nạn xã hội” ,</p>	<p>Thành lập, củng cố và duy trì các mô hình, các tổ chức tự quản về an ninh trật tự như: Tổ hòa giải; tổ an ninh Nhân dân; các câu lạc bộ... nhằm tập hợp, vận động Nhân dân tham gia phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông; tham gia hòa giải, giải quyết những tranh chấp mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật, xảy ra điểm nóng, phức tạp... góp phần thực hiện tốt tiêu chí số 18, 19</p>

			trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới.
4	Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động văn hóa	Thành phố: “Đôi mới nâng cao chất lượng Hội thi xanh, sạch, đẹp”	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi, hướng dẫn chấm điểm các tiêu chí cụ thể cho từng loại hình, đối tượng tham gia. Thành lập ban Tổ chức Hội thi, thường xuyên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện. Giao nhiệm vụ cho các phòng, ban, cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực triển khai vận động hội viên tham gia, hưởng ứng. Đây mạnh tuyên truyền, vận động khu dân cư, hộ gia đình, cơ sở tôn giáo, doanh nghiệp và các cá nhân tích cực tham gia. - Chỉ đạo đưa vào việc tổ chức các hoạt động giữ gìn vệ sinh, đảm bảo cảnh quan môi trường và tham gia Hội thi “Xanh, sạch, đẹp” là một trong những nội dung của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong nội dung tiêu chuẩn xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa; khu dân cư văn hóa, gia đình đạt chuẩn văn hóa, trường học văn hóa gắn với nội dung tiêu chuẩn xây dựng cơ quan đơn vị, trường học; khu dân cư, gia đình đạt chuẩn “Xanh, sạch, đẹp” để kiểm tra, bình xét công nhận hàng năm.
5	Phát triển công nghiệp đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa		
6	Hội nhập và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại		
